

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HNGĐ-ST

Ngày 17-12-2020

V/v: *Ly hôn giữa*

Chị Th và anh C.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Phụng

2. Bà Đào Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2020/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đào Thị Diễm Th, sinh năm 1984

ĐKKHKT: Thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Phí Hồng C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Đào Thị Diễm Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị kết hôn với anh Phí Hồng C do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (Viết tắt là UBND) xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 03-01-2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận được một năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, anh C sống vô trách nhiệm, không chăm lo đến vợ con, trong cuộc sống vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, không có tiếng nói chung, anh C không có

quan điểm rõ ràng, thường xuyên nghe lời bố mẹ để dẫn đến vợ chồng xảy ra va chạm cãi nhau. Mâu thuẫn càng tăng, vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 8-2018 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh C.

Về nuôi con chung: Chị và anh C có 01 con chung là Phí Thùy D, sinh ngày 27-10-2017. Từ khi vợ chồng sống ly thân, chị là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh C thỉnh thoảng có đến thăm con. Khi ly hôn, chị xin được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về chia tài sản: Chị và anh C không có tài sản chung, không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 06-10-2020 và trong quá trình xét xử, bị đơn anh Phí Hồng C trình bày:

Về hôn nhân: Anh xác định về điều kiện, thời gian, hoàn cảnh kết hôn như chị Th trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận được khoảng hơn 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do anh sống thiếu trách nhiệm với vợ con, trong cuộc sống hay luộm thuộm, lơ đãng, đôi khi nóng nảy dẫn đến vợ chồng xảy ra va chạm cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 8-2018 đến nay. Nay chị Th khởi kiện ly hôn, anh không đồng ý vì anh xác định vẫn còn tình cảm với vợ và thương con, anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ.

Về nuôi con chung: Anh và chị Th có 01 con chung là Phí Thùy D, sinh ngày 27-10-2017. Khi ly hôn, anh nhường con cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con, chị Th không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con, anh đồng ý.

Về chia tài sản: Anh và chị Th không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Chị Đào Thị Diễm Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con chung với anh Phí Hồng C. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên được xác định là “Ly hôn, nuôi con chung”. Bị đơn là anh C có địa chỉ ở thôn Tư La, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Đào Thị Diễm Th và anh Phí Hồng C kết hôn do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận được khoảng hơn một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, anh C sống thiếu trách nhiệm, không chăm lo đến vợ, con dẫn đến vợ chồng xảy ra va chạm cãi nhau. Vợ chồng anh C và chị Th sống ly thân từ tháng 8-2018 đến nay. Mặc dù anh C tha thiết xin đoàn tụ nhưng trong suốt thời gian sống ly thân từ 2018 đến nay, anh C không có cách gì để cải thiện cuộc sống vợ chồng. Hội đồng xét xử thấy: Chị Th, anh C mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Th và anh C ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Chị Th và anh C có 01 con chung là Phí Thùy D, sinh ngày 27-10-2017. Chị Th và anh C đều đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Th được trực tiếp nuôi con, anh C không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Th. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của các đương sự và phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[4] Về chia tài sản: Chị Th, anh C không có tài sản chung, không vay nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Đào Thị Diễm Th và anh Phí Hồng C.
2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phí Thùy D, sinh ngày 27-10-2017, anh C không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Th. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.
3. Về chia tài sản: Chị Th và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đào Thị Diễm Th phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đồng chị Th đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006130 ngày 01-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà thành tiền án phí ly hôn (Chị Th đã nộp đủ tiền án phí ly hôn).

5. Về quyền kháng cáo: Chị Th, anh C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên